

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

/ Certificate of Analysis

Xuất bản / ref.: PPT25x273201-55CJ3SJ Ngày / Date: 05/12/2025



Nơi / người gửi mẫu / Customer information

CÔNG TY TNHH TMDV CẨM TRANG

Thửa Đất Số 5908, Tờ Bản Đồ Số 1, Ấp Long Bình A, Xã Long Hưng, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam.

Thông tin mẫu thử nghiệm / Sample information:

SP25x2732-01

Tên mẫu thử / name.: Nước giặt xả Rosé Blackpink 1.8kg**Ngày tiếp nhận / receipt date.:** 27/11/2025**Thời gian lưu mẫu / Storage time:** Không có mẫu lưu**Ngày thử nghiệm / test date.:** 27/11/2025 - 3/12/2025**Mô tả / desc.:** Mẫu dạng lỏng, đóng trong can, trên can dán tên sản phẩm

STT / No.	Phép thử / Tests	Kết quả / Test result	Đơn vị / Unit	Phương pháp / Protocol	Phạm vi công nhận / Accreditation scope
1.	Trạng thái	Lỏng sánh	--	HDPP01-KN	IRDOP
2.	Hàm lượng chất hoạt động bề mặt	5,38	%	TCVN 6971:2001 - Mục 4.4	IRDOP VS
3.	Chất không tan trong nước	0,67	%	HDPP085-KN	IRDOP
4.	Mùi	Mùi đặc trưng	--	HDPP01-KN	IRDOP
5.	Màu sắc	Màu hồng nhạt	--	HDPP01-KN	IRDOP
6.	Độ pH	7,27	--	HDPP07-KN	IRDOP
7.	Phosphor (P)	0,026	%	TCVN 6970:2001	IRDOP

Ghi chú / Note:

KPH: Không phát hiện / Not detected.

LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.

LOQ: Giới hạn định lượng / Limit of quantification.

IRDOP: Chỉ tiêu được thực hiện tại IRDOP / Parameters conducted by IRDOP.

EX: Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Parameters conducted by subcontractors.

VS: Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 / Accredited per ISO/IEC 17025:2017.

TĐC: Chỉ tiêu được công nhận đánh giá sự phù hợp theo ND 107/2016/NĐ-CP / Accredited per Decree 107/2016/ND-CP.

Thông tin mẫu thử nghiệm do khách hàng cung cấp / Sample information provided by the customer.

Kết quả chỉ có giá trị với mẫu thử / The results are only valid for the tested sample(s).

KTVIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIÊN TRƯỞNG / Vice President

Nguyễn Bá Xuân Trường



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

/ Certificate of Analysis



Xuất bản / ref.: PPT25x273202-55CJ3ST Ngày / Date: 05/12/2025

Nơi / người gửi mẫu / Customer information

CÔNG TY TNHH TMDV CẨM TRANG

Thửa Đất Số 5908, Tờ Bản Đồ Số 1, Ấp Long Bình A, Xã Long Hưng, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam.

Thông tin mẫu thử nghiệm / Sample information:

SP25x2732-02

Tên mẫu thử / name.: Nước giặt xả Rosé Blackpink 2.4kg

Ngày tiếp nhận / receipt date.: 27/11/2025

Thời gian lưu mẫu / Storage time: Không có mẫu lưu

Ngày thử nghiệm / test date.: 27/11/2025 - 3/12/2025

Mô tả / desc.: Mẫu dạng lỏng, đóng trong can, trên can dán tên sản phẩm

STT / No.	Phép thử / Tests	Kết quả / Test result	Đơn vị / Unit	Phương pháp / Protocol	Phạm vi công nhận / Accreditation scope
1.	Trạng thái	Lỏng sánh	--	HDPP01-KN	IRDOP
2.	Chất không tan trong nước	0,71	%	HDPP085-KN	IRDOP
3.	Màu sắc	Màu hồng nhạt	--	HDPP01-KN	IRDOP
4.	Mùi	Mùi đặc trưng	--	HDPP01-KN	IRDOP
5.	Hàm lượng chất hoạt động bề mặt	7,90	%	TCVN 6971:2001 - Mục 4.4	IRDOP VS
6.	Độ pH	7,05	--	HDPP07-KN	IRDOP
7.	Phosphor (P)	0,041	%	TCVN 6970:2001	IRDOP

Ghi chú / Note:

KPH: Không phát hiện / Not detected.

LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.

LOQ: Giới hạn định lượng / Limit of quantification.

IRDOP: Chỉ tiêu được thực hiện tại IRDOP / Parameters conducted by IRDOP.

EX: Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Parameters conducted by subcontractors.

VS: Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 / Accredited per ISO/IEC 17025:2017.

ĐĐC: Chỉ tiêu được công nhận đánh giá sự phù hợp theo ND 107/2016/NĐ-CP / Accredited per Decree 107/2016/ND-CP.

Thông tin mẫu thử nghiệm do khách hàng cung cấp / Sample information provided by the customer.

Kết quả chỉ có giá trị với mẫu thử / The results are only valid for the tested sample(s).

KTVIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIÊN TRƯỞNG / Vice President

Nguyễn Bá Xuân Trường



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

/ Certificate of Analysis



Xuất bản / ref.: PPT25x273203-55CJ3S5 Ngày / Date: 05/12/2025

Nơi / người gửi mẫu / Customer information

CÔNG TY TNHH TMDV CẨM TRANG

Thửa Đất Số 5908, Tờ Bản Đồ Số 1, Ấp Long Bình A, Xã Long Hưng, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam.

Thông tin mẫu thử nghiệm / Sample information:

SP25x2732-03

Tên mẫu thử / name.: **Nước giặt xả Rosé Blackpink 3.8kg**

Ngày tiếp nhận / receipt date.: 27/11/2025

Thời gian lưu mẫu / Storage time: Không có mẫu lưu

Ngày thử nghiệm / test date.: 27/11/2025 - 3/12/2025

Mô tả / desc.: Mẫu dạng lỏng, đóng trong can, trên can dán tên sản phẩm

STT / No.	Phép thử / Tests	Kết quả / Test result	Đơn vị / Unit	Phương pháp / Protocol	Phạm vi công nhận / Accreditation scope
1.	Trạng thái	Lỏng sánh	--	HDPP01-KN	IRDOP
2.	Chất không tan trong nước	0,70	%	HDPP085-KN	IRDOP
3.	Mùi	Mùi đặc trưng	--	HDPP01-KN	IRDOP
4.	Độ pH	7,31	--	HDPP07-KN	IRDOP
5.	Màu sắc	Màu hồng nhạt	--	HDPP01-KN	IRDOP
6.	Hàm lượng chất hoạt động bề mặt	7,90	%	TCVN 6971:2001 - Mục 4.4	IRDOP VS
7.	Phosphor (P)	0,038	%	TCVN 6970:2001	IRDOP

Ghi chú / Note:

KPH: Không phát hiện / Not detected.

LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.

LOQ: Giới hạn định lượng / Limit of quantification.

IRDOP: Chỉ tiêu được thực hiện tại IRDOP / Parameters conducted by IRDOP.

EX: Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Parameters conducted by subcontractors.

VS: Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 / Accredited per ISO/IEC 17025:2017.

ĐĐC: Chỉ tiêu được công nhận đánh giá sự phù hợp theo ND 107/2016/NĐ-CP / Accredited per Decree 107/2016/ND-CP.

Thông tin mẫu thử nghiệm do khách hàng cung cấp / Sample information provided by the customer.

Kết quả chỉ có giá trị với mẫu thử / The results are only valid for the tested sample(s).

KTVIÊN TRƯỞNG
PHÓ VIÊN TRƯỞNG / Vice President



Nguyễn Bá Xuân Trường

